

Số: **54** /2022/GIL-CBTT

TP. Hồ Chí Minh, ngày **18** tháng **05** năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

**Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Sản Xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh
  - Mã chứng khoán : GIL
  - Địa chỉ trụ sở chính : 334A Phan Văn Trị, Phường 11, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
  - Điện thoại : 028.35162288
  - Fax : 028-35160118
  - Người thực hiện công bố thông tin : **LÊ HÙNG**  
Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**Nội dung thông tin công bố (\*):**

Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh công bố thông tin Nghị quyết số **14** /2022/NQ-HĐQT ngày **18 / 05** /2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc Kế hoạch sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn:  
<https://www.gilimex.com/vi/quan-he-co-dong/>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số **14** /2022/NQ-HĐQT ngày **18 / 05** /2022;

**CÔNG TY CỔ PHẦN SXXD XNK BÌNH THẠNH  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Lê Hùng**



Số: 14./2022/NQ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 05 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

V/v Kế hoạch sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT KINH DOANH XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH THẠNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh (“Công ty”);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường 2021 số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ.GIL ngày 05/11/2021 của Công ty;
- Căn cứ Công văn số 2856/UBCK- QLCB ngày 17/05/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của GIL;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Công ty về vốn lưu động để phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Căn cứ vào sự phê duyệt của Hội đồng Quản trị thông qua Tờ trình số 06./2022/TTr-GĐCT ngày 18./05./2022 của Người đại diện theo pháp luật của Công ty về việc Thông qua kế hoạch sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Căn cứ vào tình hình nhu cầu sử dụng vốn để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị thông qua kế hoạch sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Thời gian sử dụng	Số tiền sử dụng	Ghi chú
1	Công ty CP Garmex Sài Gòn	Quý 2/2022	136,581,704,634	
2	Công Ty CP XNK & Đầu Tư Thừa Thiên Huế		83,665,908,120	
3	Công ty CP Gia Bảo Hồng Ngự		20,820,408,730	



4	Công ty TNHH MTV Gilimex Đồng Nai	Quý 2/2022	18,956,849,158		
5	Công ty TNHH MTV bao bì Phước Hiệp Thành		3,882,189,729		
6	Công ty TNHH Korea Express - Packsimex		3,564,000,000		
7	Công ty TNHH Lovetex Industrial Việt Nam		3,354,135,289		
8	Công ty TNHH Hóa Chất S.G		3,044,550,240		
9	Công ty TNHH NPC Vina		3,016,742,400		
10	Công ty TNHH Bao Bì Việt Tín Phát		2,627,251,200		
11	Công ty TNHH cơ khí Hiệp Thịnh Phát		2,212,650,000		
12	Công ty CP Sợi An Việt		1,538,378,759		
13	Công ty TNHH Box - Pax (Việt Nam)		1,492,923,554		
14	Công ty TNHH TM DV XNK Cửu Long		1,136,841,157		
15	Công ty TNHH Phạm Hà		1,040,013,360		
16	Công ty TNHH Hisheng Luggage and Garment Accessory		825,341,180		
17	Công ty TNHH T- K Vina		813,676,234		
18	Công ty TNHH MTV Típ Vina		426,436,256		
<b>Tổng cộng</b>				<b>289,000,000,000</b>	
<b>Chi bằng nguồn tiền thu từ phát hành mới</b>				<b>289,000,000,000</b>	



**Điều 2:** Hội đồng Quản trị giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các bước tiếp theo để hoàn thành việc sử dụng vốn phát hành riêng lẻ để thanh toán tiền cho nhà cung cấp theo đúng nội dung nêu tại Điều 1 Nghị quyết này và đúng quy định pháp luật.

**Điều 3:** Hội đồng Quản trị, Giám đốc Công ty, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

